TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2017/DS-ST
Ngày 26-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm;

2. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đình Đông Quân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu, Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 378/2017/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 138/2017/QĐST-DS ngày 08/9/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty tài chính TNHH MTV N; địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà R, Số 9, Đ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Chị Lê Thị Bé L, sinh năm 1993; địa chỉ: 50/9 khu phố Đ, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ngày 14/6/2017), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993; địa chỉ: 7/15 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Lê Thị Bé L trình bày:

Ngày 26/5/2015, anh Nguyễn Văn N và Công ty tài chính TNHH MTV N (gọi tắt Công ty) ký đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số 20150530 – 101055 – 0005 vay số tiền 31.650.000 đồng, lãi

suất 2,92%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, trả chậm trong vòng 36 tháng với số tiền 51.535.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.432.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.415.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 01/7/2015.

Thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Văn N đã thanh toán được 8 lần với số tiền 11.468.000 đồng. Kể từ ngày 17/02/2016, anh Nguyễn Văn N không thanh toán cho Công ty theo thỏa thuận. Tính đến ngày khởi kiện, anh Nguyễn Văn N còn nợ Công ty số tiền 37.213.010 đồng; trong đó: Nợ gốc là 27.138.277 đồng, nợ lãi là 10.074.733 đồng. Nay Công ty yêu cầu anh Nguyễn Văn N phải trả số nợ trên.

- Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn N, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu anh Nguyễn Văn N có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của Công ty. Vào ngày 21/8/2017, Tòa án triệu tập anh Nguyễn Văn N tham gia phiên hòa giải, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Ngày 08/9/2017 và ngày 26/9/2017 Tòa án mở phiên tòa nhưng anh Nguyễn Văn N vẫn vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến và cũng không cung cấp bất cứ tài liệu chứng cứ gì đối với các yêu cầu khởi kiện của Công ty. Do đó, việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Tòa án nhận định:

[1] Công ty tài chính TNHH MTV N khởi kiện yêu anh Nguyễn Văn N có địa chỉ tại 7/15 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương phải trả số tiền nợ 37.213.010 đồng phát sinh từ đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 26/5/2015. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện….tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 17/02/2016, anh Nguyễn Văn N không thanh toán tiền gốc và lãi theo

thỏa thuận. Ngày 20/06/2017, Công ty khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, chị Lê Thị Bé L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa ngày 08/9/2017 và ngày 26/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[4] Xét "đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản" ngày 26/5/2015 được giao kết giữa Công ty với anh Nguyễn Văn N đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Văn N đã thanh toán cho Công ty được 8 lần là 11.468.000 đồng. Kể từ ngày 17/02/2016 đến thời điểm Công ty khởi kiện anh Nguyễn Văn N không thanh toán tiếp số tiền nợ đến hạn, như vậy anh Nguyễn Văn N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Công ty khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn N phải trả số tiền nợ là 37.213.010 đồng; trong đó: Nợ gốc là 27.138.277 đồng, nợ lãi 10.074.733 đồng, anh Nguyễn Văn N không có ý kiến gì. Căn cứ vào đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản, bảng tính lãi, lịch sử thanh toán do Công ty cung cấp, có sơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty.

[5] Do "đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản" ngày 26/5/2015 không thỏa thuận về lãi quá hạn nên để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án, trong trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[6] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV N số tiền còn nợ phát sinh từ đơn đề nghị vay vốn kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 26/05/2015 là 37.213.010 (ba mươi bảy triệu hai trăm mười ba nghìn không trăm mười) đồng; trong đó: Nợ gốc và lãi đến hạn là 27.138.277 (hai mươi bảy triệu một trăm ba mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi bảy) đồng, nợ gốc chưa đến hạn 10.074.733 đồng (mười triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn bảy trăm ba mươi ba) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N phải chịu 1.860.650 (một triệu tám trăm sáu mươi nghìn sáu trăm năm mươi) đồng. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV N số tiền 930.000 (chín trăm ba mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009623 ngày 27/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Công ty tài chính TNHH MTV N và anh Nguyễn Văn N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- CCTHA DS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền